

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **264/2018/HS-ST**
Ngày 16/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Long và ông Trần Hương Thạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 16/10/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 259/2018/TLST-HS ngày 25/9/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 265/2018/QĐXXST-HS ngày 04/10/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Thị Hoài T**; Tên gọi khác: K; sinh ngày 16/7/1991; tại tỉnh Quảng Nam

Nơi đăng ký HKTT: Không đăng ký; Chỗ ở hiện nay: Buôn K, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức H, sinh năm: 1964, hiện trú tại: Phường P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; con bà Huỳnh Thị N (Đã chết); Bị cáo sống như vợ chồng với Nguyễn Văn H và Nguyễn Thế A; có 05 con, con lớn nhất, sinh năm: 2009, con nhỏ nhất sinh ngày 29/9/2018;

Tiền sự: Không;

Tiền án: 03 tiền án (Bản số 292/2011/HSST, ngày 17/11/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 01 năm tù, về tội: Trộm cắp tài sản; Bản án số 160/2015/HSST, ngày 27/5/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt bản án số 292/2011/HSST, T phải chấp hành là 02 năm 06 tháng tù; Bản án số 298/2016/HSST, ngày 25/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt bản án số 160/2015/HSST, T phải chấp hành là 05 năm tù, đang được hoãn thi hành án).

Nhân thân: Ngày 02/7/2007 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng, về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1988 - Vắng mặt

Địa chỉ: 36 Hà Huy T, phường T, TP. B, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1976 - Vắng mặt

Địa chỉ: Tổ dân phố 7, phường T, TP. B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thị Hoài T đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Vào khoảng 08giờ 30phút, ngày 17/6/2018, T đi đến khu vực bán hàng thức ăn của chợ Phan Chu T, thấy chị Nguyễn Thị Đ đang đứng hỏi mua thức ăn, trên lưng đeo ba lô màu đen. T tiến lại gần đứng ở phía sau chị Đ, lợi dụng lúc chị Đ không để ý, T dùng tay kéo khóa ba lô móc ra một ví nữ màu xanh kích thước (10 x 20)cm bên trong có 1.000.000đồng (gồm 5 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 200.000đồng) rồi luồn vào trong áo khoác kẹp vào nách bỏ đi. Lúc này người dân ở đó phát hiện thấy T lấy trộm ví của chị Đ, nên đã báo cho chị Đ biết và cùng tri hô, thấy vậy T bỏ chạy, chị Đ cùng quần chúng nhân dân đuổi theo đến đường Huỳnh Thúc K thì giữ được T cùng tang vật giao cho Công an phường Tân Lợi, thành phố B xử lý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột thu giữ gồm: 01 ví nữ màu xanh, kích thước (10 x 20)cm và 1.000.000đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 168, ngày 08/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma T kết luận: 01 ví nữ màu xanh, kích thước (10 x 20)cm (giả da), đã qua sử dụng, trị giá: 10.000đồng.

Cáo trạng số: 268/CT-VKSTP.BMT ngày 24/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo T, về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Thị Hoài T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản nói trên.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã luận tội, phân tích, chứng minh các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Hoài T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Hoài T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự; Tổng hợp hình phạt 05 năm tù tại bản án số 298/2016/HSST ngày 25/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, bị cáo Huỳnh Thị Hoài T phải chấp hành là 05 năm 09 tháng đến 06 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án (khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 03/8/2016 đến 16/8/2016 theo bản án số 298/2016/HSST ngày 25/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột).

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46 Bộ luật hình sự.

Đối với 01 ví nữ màu xanh, kích thước (10 x 20)cm và 1.000.000đồng, quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị Đ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Nguyễn Thị Đ, là đúng pháp luật. Hiện chị Đ không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị cáo Huỳnh Thị Hoài T không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Thị Hoài T khai nhận: Bị cáo Huỳnh Thị Hoài T là người đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, đang hoãn chấp hành hình phạt tù do đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Khoảng 08 giờ 30phút, ngày 17/6/2018 tại chợ Phan Chu T, phường T, thành phố B, T đã lén lút trộm cắp của chị Nguyễn Thị Đ 01 ví nữ màu xanh bên trong có 1.000.000đồng. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt được là 1.010.000đồng.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 268/CT-VKSTP.BMT ngày 24/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Qua đó có đủ căn cứ kết luận: Với nhân thân có tiền án và hành vi lén lút trộm cắp tài sản với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt được là 1.010.000đồng, bị cáo Huỳnh Thị Hoài T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các

trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...
b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”.

[2] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm và làm mất ổn định trị an xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo nhận thức được rằng tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, không ai được chiếm đoạt. Song do ý thức coi thường pháp luật, tham lam tư lợi, bản tính lười lao động, bị cáo T đã lén lút trộm cắp tài sản của chị Đ. HĐXX xét thấy bị cáo có 3 tiền án chưa chấp hành hình phạt tù nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội nên cần thiết áp dụng mức hình phạt nghiêm minh tương ứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục riêng đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong đời sống xã hội về loại tội phạm này.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Phạm tội khi đang có thai; Hiện nay bị cáo đang nuôi 05 con và đều đang còn nhỏ nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm h, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự trong khi lượng hình để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[4] Về các biện pháp tư pháp: Việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 ví nữ màu xanh, kích thước (10 x 20)cm và 1.000.000đồng cho chị Nguyễn Thị Đ, là chủ sở hữu là phù hợp nên cần chấp nhận. Hiện chị Đ không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[5] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo T không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí HSST và không phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Huỳnh Thị Hoài T** (Tên gọi khác: K) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Thị Hoài T: 09 (chín) tháng tù.**

Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự; Tổng hợp hình phạt bản án số 298/2016/HSST ngày 25/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, bị cáo Huỳnh Thị Hoài T phải chấp hành 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án (khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 03/8/2016 đến 16/8/2016 theo bản án số 298/2016/HSST ngày 25/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột).

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46 Bộ luật hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 ví nữ màu xanh, kích thước (10 x 20)cm và 1.000.000đồng cho chị Nguyễn Thị Đ, là chủ sở hữu hợp pháp.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 BLTTHS; Áp dụng khoản 1 Điều 21 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Thị Hoài T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. B;
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

VŨ VĂN ĐỨC